Vietnam Journal of Community Medicine, Vol. 67, Special Issue 14, 252-255

OVERVIEW OF THE PRODUCT POTENTIAL OF TRADITIONAL MEDICINE HERBS "AVOCADO LEAF PREPARATION" IS KEY IN THE TREATMENT OF BLOOD LIPID DISORDERS

Pham Thuy Phuong*, Nguyen Huong Tra, Bui Thu Uyen

Vietnam University of Traditional Medicine - 2 Tran Phu, Ha Dong ward, Hanoi, Vietnam

Received: 29/05/2026
Reviced: 20/07/2026; Accepted: 09/09/2026

ABSTRACT

Dyslipidemia is one of the leading risk factors for atherosclerosis and cardiovascular diseases, with an increasing prevalence globally. Although modern medicine offers many effective treatments, it still faces limitations such as side effects, high treatment costs, and the risk of drug interactions.

In this context, traditional medicine, with its abundant medicinal resources, has opened up a safe, effective, and sustainable treatment approach. "Avocado leaf preparation" is being studied as a potential candidate for treating dyslipidemia. Experimental studies show that the preparation can reduce triglycerides, lower total cholesterol, and increase HDL-C.

This article aims to synthesize the theoretical basis, experimental evidence, and potential applications of "Avocado leaf preparation" in the treatment of dyslipidemia, combining traditional and modern medicine.

*Corresponding author
Email: thuyphuongydhctvn@gmail.com **Phone**: (+84) 983654033 **DOI:** 10.52163/yhc.v67iCD14.6564

TỔNG QUAN VỀ TIỀM NĂNG CỦA DƯỢC LIỆU Y HỌC CỔ TRUYỀN "CHẾ PHẨM LÁ BƠ" TRONG ĐIỀU TRỊ RỐI LOẠN LIPID MÁU

Phạm Thủy Phương* , Nguyễn Hương Trà, Bùi Thu Uyên

Học viện Y Dược học Cổ truyền Việt Nam - 2 Trần Phú, phường Hà Đông, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 29/05/2026
Ngày chỉnh sửa: 20/07/2026; Ngày duyệt đăng: 09/09/2026

TÓM TẮT

Rối loạn lipid máu là một trong những yếu tố nguy cơ hàng đầu gây xơ vữa động mạch và các bệnh lý về tim mạch, với tỷ lệ mắc ngày càng gia tăng trên toàn cầu. Mặc dù y học hiện đại đã có nhiều phương pháp điều trị hiệu quả, nhưng vẫn tồn tại nhiều hạn chế như tác dụng phụ, chi phí điều trị cao và nguy cơ tương tác thuốc.

Trong bối cảnh đó, y học cổ truyền với nguồn dược liệu phong phú đã mở ra hướng tiếp cận điều trị an toàn, hiệu quả và bền vững. "Chế phẩm lá Bơ" được nghiên cứu như một ứng viên tiềm năng trong điều trị rối loạn lipid máu. Các nghiên cứu thực nghiệm cho thấy chế phẩm có khả năng làm giảm triglycerid, giảm cholesterol toàn phần và tăng HDL-C.

Bài viết này nhằm tổng hợp cơ sở lý luận, bằng chứng thực nghiệm và tiềm năng ứng dụng của "chế phẩm lá Bơ" trong điều trị rối loạn lipid máu theo hướng kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại.

1. TỔNG QUAN

Rối loạn lipid máu là tình trạng rối loạn các thành phần lipid trong huyết tương, bao gồm tăng cholesterol toàn phần, LDLC và triglyceride hoặc giảm HDLC. Rối loạn lipid máu có thể là tiên phát (do các đột biến gen ảnh hưởng chuyển hóa lipoprotein) hoặc thứ phát (do bắt nguồn từ lối sống không lành mạnh, bệnh lý như đái tháo đường hoặc do dùng thuốc) [1].

Trong điều trị, ngoài điều chỉnh lối sống và chế độ dinh dưỡng phù hợp là chìa khóa quan trọng trong việc điều trị bệnh thì các thuốc điều trị hiện nay như Statin, Fibrat... tuy hiệu quả nhưng vẫn tồn tại hạn chế về tác dụng phụ và chi phí điều trị. Điều này thúc đẩy nhu cầu tìm kiếm các dược liệu có nguồn gốc tự nhiên, an toàn và hiệu quả lâu dài. Y học cổ truyền Việt Nam, với hệ thống lý luận lâu đời và nguồn dược liệu phong phú, đã được chứng minh có vai trò quan trọng trong hỗ trợ điều trị các bệnh lý mạn tính, trong đó có rối loạn lipid máu.

Bài tổng quan này nhằm cung cấp góc nhìn tổng thể về khả năng ứng dụng của "chế phẩm lá Bơ" trong điều trị rối loạn chuyển hóa lipid.

2. QUAN ĐIỂM CỦA Y HỌC CỔ TRUYỀN VỀ RỐI LOẠN CHUYỂN HÓA LIPID MÁU

Trong y học cổ truyền, các y văn cổ chưa ghi nhận cụm từ "rối loạn chuyển hóa lipid". Tuy nhiên, quan điểm chuyên môn hiện nay cho rằng tình trạng rối loạn lipid máu này được mô tả trong các chứng "đàm thấp", "đàm ẩm", "đàm trọc", "huyễn vựng", "đầu thống"... [2-3] và được xếp vào nhóm các bệnh gây ra do yếu tố "đàm ẩm".

Đàm ẩm bắt nguồn do rối loạn chuyển hóa thủy dịch trong cơ thể. Vì vậy các yếu tố làm suy giảm chức năng khí hóa của cơ thể làm rối loạn trao đổi thủy dịch đều làm cho thủy dịch đình tụ lại thành đàm. Đàm ẩm hình thành liên quan đến các tạng phế, tỳ, thận, bàng quang, tam tiêu, can, tâm... [4-5]. Từ đó hình thành các thể bệnh [6]:

- Thể đàm trọc trở trệ: do tỳ vận hóa kém, thủy thấp đình trệ sinh đàm, đàm trọc tích tụ trong cơ thể, làm trở ngại khí cơ và cản trở sự vận hành của khí huyết. Đây là thể bệnh thường gặp, tương ứng với tình trạng rối loạn chuyển hóa lipid, như là tăng triglycerid.
- Thể tỳ thận dương hư: do dương khí của tỳ và thận suy giảm, chức năng vận hóa và khí hóa bị rối loạn, dẫn đến thủy thấp ứ đọng, sinh đàm trọc. Thể bệnh này thường gặp ở người bệnh mạn tính, chuyển hóa kém, dễ tích tụ lipid trong cơ thể.
- Thể can thận âm hư: do bệnh kéo dài làm hao tổn âm dịch của can và thận, dẫn đến mất cân bằng âm dương, ảnh hưởng đến chức năng điều hòa chuyển hóa. Âm hư sinh nội nhiệt, làm rối loạn chuyển hóa lipid và khiến bệnh diễn biến dai dẳng.
- Thể âm hư dương khang: âm hư không chế ước được dương, làm dương khí vượng lên gây rối loạn chức năng tạng phủ, đặc biệt là can, từ đó ảnh hưởng đến chuyển hóa lipid và làm tăng nguy cơ biến chứng tim mạch.
- Thể khí trệ huyết ứ: do đàm trọc tồn tại lâu ngày làm khí cơ bế tắc, huyết vận hành không thông, dẫn đến huyết ứ. Đây là cơ chế quan trọng trong hình thành xơ vữa động mạch theo y học hiện đại.

Nguyên tắc điều trị theo y học cổ truyền là hóa đàm trừ thấp, kiện tỳ ích thận, tư bổ can thận, hoạt huyết khứ ứ nhằm điều hòa chức năng tạng phủ và cải thiện rối loạn chuyển hóa. Đối với "chế phẩm lá Bơ", mặc dù chưa có ghi chép đầy đủ trong y thư cổ về tính vị và quy kinh, song dựa trên kết quả nghiên cứu thực nghiệm cho thấy chế phẩm có tác dụng điều chỉnh rối loạn lipid máu, có thể bước đầu nhận định có tác dụng theo hướng hóa đàm, trừ thấp và điều hòa khí huyết.

3. BẰNG CHỨNG THỰC NGHIỆM VỀ ĐỘC TÍNH VÀ TÁC DỤNG DƯỢC LÝ CỦA "CHẾ PHẨM LÁ BƠ"

"Chế phẩm lá Bơ" do Phòng Hóa dược, Viện Hóa học các hợp chất thiên nhiên cung cấp được đánh giá chất

*Tác giả liên hệ
Email: thuyphuongydhctvn@gmail.com **Điện thoại**: (+84) 983654033 **DOI:** 10.52163/yhc.v67iCD14.6564

lượng đạt tiêu chuẩn cơ sở. Bộ phận dùng từ thân, cành, lá cây Bơ, dạng bào chế là cao đặc. Hiệu quả điều trị của "chế phẩm lá Bơ" đạt được nhờ các thành phần hoạt chất có trong lá Bơ. Nhiều nghiên cứu thực nghiệm trong y học hiện đại đã chứng minh các tác dụng dược lý như chống oxy hóa, hỗ trợ hạ lipid máu và cải thiện chức năng gan, góp phần nâng cao hiệu quả điều trị.

3.1. Đánh giá độc tính cấp của "chế phẩm lá Bơ" [7]

- Ở cả 3 mức liều khảo sát từ 16,6 g/kg đến 33,3 g/kg (tương ứng với 50-100 ml dung dịch đậm đặc/kg) không có biểu hiện độc tính cấp.

- Liều dung nạp tối đa của "chế phẩm lá Bơ" có thể ≥ 33,3g/kg.

- Bên cạnh đó, chuột ở tất cả các lô thí nghiệm đều sinh hoạt bình thường, không xuất hiện các biểu hiện nhiễm độc cấp như thay đổi hành vi, rối loạn vận động, co giật, khó thở hay các dấu hiệu bất thường khác về hình thái và trạng thái chung.

- Chưa xác định được LD_{50} trên chuột nhắt trắng của "chế phẩm lá Bơ" theo đường uống nhưng có thể ước tính LD_{50} lớn hơn 33,3 g/kg. Theo bảng phân loại độc tính cấp dựa trên LD_{50} đường uống, cho thấy chế phẩm không biểu hiện độc tính cấp ở liều thử nghiệm, cho thấy độ an toàn cao trong thử nghiệm độc tính cấp

3.2. Đánh giá độc tính bán trường diễn của "chế phẩm lá Bơ" [8]

Nghiên cứu độc tính bán trường diễn của "chế phẩm lá Bơ" được tiến hành trên động vật thực nghiệm trong thời gian 4 tuần liên tục nhằm đánh giá tính an toàn khi sử dụng kéo dài.

- Trong suốt quá trình nghiên cứu, các động vật ở các lô sử dụng chế phẩm không xuất hiện biểu hiện bất thường về hành vi, ăn uống, vận động hay tình trạng lông, da. Thể trạng chung của động vật ổn định, không ghi nhận trường hợp tử vong.

- Về thể trọng, các lô sử dụng chế phẩm đều có xu hướng tăng cân theo thời gian tương tự nhóm chứng, sự khác biệt không có ý nghĩa thống kê. Điều này cho thấy chế phẩm không ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của động vật thực nghiệm.

- Các chỉ số huyết học như số lượng hồng cầu, bạch cầu, tiểu cầu và các chỉ số liên quan không có sự thay đổi đáng kể so với nhóm chứng, chứng tỏ chế phẩm không gây ảnh hưởng đến chức năng tạo máu.

- Đối với chức năng gan và thận, các chỉ số sinh hóa như AST, ALT, ure, creatinin không có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa nhóm nghiên cứu và nhóm chứng. Điều này cho thấy chế phẩm không gây độc tính rõ rệt trên gan và thận trong thời gian nghiên cứu.

- Tuy nhiên, kết quả mô bệnh học cho thấy ở một số mẫu có xuất hiện tổn thương nhẹ ở gan và thận như thoái hóa tế bào mức độ nhẹ. Những biến đổi này chưa đủ để gây ảnh hưởng đến chức năng sinh hóa, nhưng gợi ý cần thận trọng khi sử dụng kéo dài hoặc ở liều cao.

Như vậy, "chế phẩm lá Bơ" được đánh giá có độ an toàn tương đối cao trong nghiên cứu độc tính bán trường diễn.

3.3. Tác dụng điều chỉnh rối loạn lipid máu của "chế phẩm lá Bơ" [8]

Tác dụng điều chỉnh lipid máu của chế phẩm được đánh giá trên mô hình gây rối loạn lipid máu nội sinh bằng Poloxamer 407 (P-407), một mô hình được sử dụng phổ biến để gây tăng lipid máu trên động vật thực nghiệm.

Kết quả nghiên cứu cho thấy:

- Nồng độ triglycerid: chế phẩm làm giảm nồng độ triglycerid một cách rõ rệt so với nhóm mô hình, sự khác biệt có ý nghĩa thống kê. Đây là chỉ số thay đổi nổi bật nhất, cho thấy tác dụng chính của chế phẩm trên chuyển hóa lipid.

- Cholesterol toàn phần: có xu hướng giảm so với nhóm mô hình, tuy chưa đạt ý nghĩa thống kê ở tất cả các thời điểm nhưng thể hiện tác dụng cải thiện chuyển hóa lipid theo hướng tích cực.

- Non-HDL-C: giảm so với nhóm mô hình, cho thấy khả năng làm giảm các thành phần lipid có hại liên quan đến nguy cơ xơ vữa động mạch.

- HDL-C: có xu hướng tăng so với nhóm mô hình, góp phần cải thiện cân bằng lipid máu theo hướng bảo vệ tim mạch.

Những kết quả này cho thấy "chế phẩm lá Bơ" có tác dụng điều chỉnh rối loạn lipid máu theo nhiều cơ chế khác nhau, không chỉ làm giảm lipid có hại mà còn có xu hướng tăng lipid có lợi.

4. XU HƯỚNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN

Trong những năm gần đây, nghiên cứu dược liệu có nguồn gốc tự nhiên, đặc biệt là các chế phẩm từ thực vật như lá Bơ (*Folium Persea americana)*, đang ngày càng được quan tâm theo hướng y học bằng chứng. Mục tiêu là chuyển đổi các kinh nghiệm sử dụng trong dân gian thành những chế phẩm có cơ sở khoa học rõ ràng, được tiêu chuẩn hóa và có thể ứng dụng rộng rãi trong thực hành lâm sàng.

Lá Bơ từ lâu đã được sử dụng trong dân gian với các tác dụng như hỗ trợ hạ lipid máu, chống oxy hóa... Tuy nhiên, để khẳng định giá trị điều trị, việc tiến hành các nghiên cứu thực nghiệm là một bước đi tất yếu.

Nghiên cứu về "chế phẩm lá Bơ" không chỉ dừng lại ở kinh nghiệm mà đã bước đầu cung cấp các bằng chứng khoa học về độ an toàn và hiệu quả, từ đó tạo nền tảng cho các nghiên cứu chuyên sâu hơn, bao gồm thử nghiệm tiền lâm sàng và lâm sàng trên người trong tương lai.

Từ kinh nghiệm thực tiễn tới bằng chứng khoa học

Việc tiến hành các nghiên cứu thực nghiệm là xu hướng tất yếu trong quá trình hiện đại hóa và khẳng định tính khoa học của nền y học cổ truyền. Nghiên cứu này cung cấp các bằng chứng khoa học sơ bộ, tạo cơ sở lý luận và nền tảng cho các nghiên cứu thực nghiệm cũng như các thử nghiệm lâm sàng trên người sau này.

Tiêu chuẩn hóa và phát triển dạng bào chế hiện đại

Để đảm bảo tính an toàn - hiệu quả - ổn định, "chế phẩm lá Bơ" cần được tiêu chuẩn hóa toàn diện, từ khâu nguyên liệu đến quy trình sản xuất.

Việc bào chế dưới dạng cao đặc giúp kiểm soát chính xác liều dùng, tăng tính tiện lợi và tuân thủ điều trị, kéo dài thời gian bảo quản, thuận tiện trong vận chuyển và phân phối.

Đây là hướng đi quan trọng trong việc hiện đại hóa các chế phẩm y học cổ truyền từ dược liệu tự nhiên như lá Bơ.

Kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại

Trong xu hướng điều trị hiện nay, việc phối hợp giữa y học cổ truyền và y học hiện đại là cần thiết nhằm tối ưu hiệu quả và giảm tác dụng không mong muốn.

"Chế phẩm lá Bơ" có thể được xem xét và nghiên cứu sử dụng kết hợp với thuốc hạ lipid máu (như Statin) để

tăng hiệu quả điều chỉnh lipid, giảm tác dụng phụ của tân dược khi sử dụng kéo dài.

Sự kết hợp này góp phần xây dựng các phác đồ điều trị toàn diện, an toàn và bền vững hơn trong kiểm soát rối loạn chuyển hóa lipid và các bệnh lý liên quan.

5. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh hiện đại hóa y học cổ truyền, việc phát triển "chế phẩm lá Bơ" theo hướng tiêu chuẩn hóa từ nguyên liệu đến quy trình sản xuất, kết hợp với các nghiên cứu thực nghiệm và lâm sàng, là cơ sở quan trọng để khẳng định tính hiệu quả và độ an toàn. Đồng thời, chế phẩm này có tiềm năng được sử dụng như một liệu pháp hỗ trợ hoặc kết hợp với thuốc hạ lipid máu trong điều trị, góp phần nâng cao hiệu quả và giảm thiểu tác dụng không mong muốn.

6. TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Mosca S, Araújo G, Costa V et al. Dyslipidemia diagnosis and treatment: risk stratification in children and adolescents. J Nutr Metab, 2022, 4782344. doi: 10.1155/2022/4782344.

[2] Hoàng Bảo Châu. Nội khoa Y học cổ truyền. Nhà xuất bản Thời đại, 2010, tr. 163-173, 370-375, 539-552.

[3] Hải Thượng Lãn Ông. Hải thượng Y tông tâm lĩnh, quyển 1. Nhà xuất bản Y học, 2012, tr. 332-333, 352-356.

[4] Trần Quốc Bảo. Lý luận cơ bản Y học cổ truyền. Nhà xuất bản Y học, 2017, tr. 193-325, 420-432.

[5] Zhang Z, Hu J. Recent advances and perspective of studies on phlegm syndrome in Chinese medicine. Evidence-Based Complementary and Alternative Medicine, 2016: 6463270. doi: 10.1155/2016/6463270

[6] 中華人民共和國衛生部.中藥新藥臨床研究指導則. 北京. 中國醫藥科技出版社, 2002, 86.
(Bộ Y tế nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Hướng dẫn nghiên cứu lâm sàng thuốc Trung dược mới. Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật Y Dược, Bắc Kinh, Trung Quốc, 2002, tr. 86).

[7] Bùi Thu Uyên, Nguyễn Xuân Cường, Lê Minh Hà, Phạm Thị Vân Anh, Đinh Thi Thu Hằng, Nguyễn Thị Châu Loan, Đinh Thị Tuyết Lan, Nguyễn Phạm Ngọc Mai, Phạm Thủy Phương. Nghiên cứu độc tính bán trường diễn của cao lá Bơ trên thực nghiệm. Tạp chí Nghiên cứu Y học, 2025, 197 (12): 526-535. doi: 10.52852/tcncyh.v197i12.4140

[8] Nguyen Pham Ngoc Mai, Nguyen Xuan Cuong, Bui Thu Uyen, Le Minh Ha, Do Truong Thanh, Tran Pham Cuong, Tran Pham Khanh, Dang Thi Thu Hien, Trinh Vinh Quang, Pham Thuy Phuong. Total phenolic content, flavonoid content, and antihyperlipidemic activity of "che pham la Bo" extract in poloxamer-407-induced experimental hyperlipidemia. Journal of Medical Research, 2025, 196 (11E17): 269-276. doi: 10.52852/tcncyh.v196i11E17.4215.